

Bản án số: 87/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16-9-2020

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tịnh Thới

Bà Trần Thị Kim Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 428/2019/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đoàn Văn L – sinh năm 1986 (vắng mặt)

ĐKTT: Ấp B, xã P, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Giáng T – sinh năm 1989 (vắng mặt)

ĐKTT: Ấp 4, xã T, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đoàn Văn L trình bày:

Anh Đoàn Văn L và chị Nguyễn Thị Giáng T kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/02/2016 tại UBND xã T. Cuộc sống chung vợ chồng chỉ hạnh phúc được thời gian ngắn ban đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, chị T chỉ nghe lời mẹ ruột mà không nghe lời chồng dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, cãi vã. Vợ chồng sống chung với bên gia đình nhà vợ, mối quan hệ giữa anh L và gia đình vợ cũng không hòa thuận. Vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 9/2017 cho đến nay. Nay anh L yêu cầu ly hôn với chị T vì tình cảm vợ chồng không còn nữa.

Vợ chồng có một con chung tên Đoàn Nguyễn Nhật A – sinh ngày 06/6/2017 hiện do chị T đang nuôi dưỡng. Anh L đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Nguyễn Thị Giáng T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc, chị T cũng không cung cấp chứng cứ hay trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa bảo đảm đúng thời hạn quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa án là không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Đoàn Văn L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Giáng T; giao con chung Đoàn Nguyễn Nhật A - sinh ngày 06/6/2017 cho chị T nuôi dưỡng. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Văn L và chị Nguyễn Thị Giáng T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016, có thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của anh Đoàn Văn L: Anh L trình bày cuộc sống chung vợ chồng chỉ hạnh phúc được thời gian ngắn ban đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, chị T chỉ nghe lời mẹ ruột mà không nghe lời chồng dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, cãi vã. Vợ chồng sống chung với bên gia đình nhà vợ, mối quan hệ giữa anh L và gia đình vợ cũng không hòa thuận. Vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 9/2017 cho đến nay. Nay anh L yêu cầu ly hôn với chị T vì tình cảm vợ chồng không còn nữa. Còn chị Nguyễn Thị Giáng T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc. Chị T cũng không cung cấp chứng cứ hay trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của anh L.

Theo xác minh tại chính quyền địa phương thì giữa anh L và chị T có xảy ra mâu thuẫn trong thời gian chung sống với nhau. Từ những tình tiết trên của vụ án, cho thấy cuộc sống chung vợ chồng giữa anh L và chị T không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2017 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau. Nay anh L xác định không còn tình cảm vợ chồng và không còn muốn tiếp tục chung sống với chị T, còn chị T thì cũng thờ ơ trong tình cảm đối với anh L. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa anh L và chị T đã trầm

trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho anh L được ly hôn với chị T.

[3] Về con chung: Con chung Đoàn Nguyễn Nhật A - sinh ngày 06/6/2017 hiện do chị T nuôi dưỡng, nên tiếp tục giao cho chị T nuôi dưỡng. Chị T không có yêu cầu về cấp dưỡng cho con chung, nên không xem xét, giải quyết.

[4] Anh L khai vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Anh L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho anh Đoàn Văn L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Giáng T.

2. Về con chung: Giao cháu Đoàn Nguyễn Nhật A - sinh ngày 06/6/2017 cho chị Nguyễn Thị Giáng T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Đoàn Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Khi cần thiết, anh Đoàn Văn L và chị Nguyễn Thị Giáng T được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Đoàn Văn L phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) anh Đoàn Văn L nộp theo biên lai thu số 0003064 ngày 25/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Tâm;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt

